

**PHẦN THỨ HAI**  
**LÝ LUẬN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC- LÊNIN VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI**  
**Chương IV**  
**SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ CÁCH MẠNG**  
**XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**

**A. Mở đầu**

**Giới thiệu:** Trong chương này, chúng ta sẽ cùng tập trung làm rõ những nội dung sau đây:

- Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
- Cách mạng xã hội chủ nghĩa
- Hình thái kinh tế xã hội cộng sản chủ nghĩa.

**Mục tiêu chung:**

- Yêu cầu nắm vững những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa...

**Mục tiêu cụ thể:** Sau khi nghiên cứu, cần nắm vững:

- + Khái niệm, nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; điều kiện quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, điều kiện đảm bảo để giai cấp công nhân, thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử của mình.
- + Nội dung, động lực của cách mạng xã hội chủ nghĩa.
- + Các giai đoạn của hình thái kinh tế xã hội cộng sản chủ nghĩa và đặc điểm của từng giai đoạn.

**B. Nội dung**

**I. SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN**

**1. Giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân**

*a. Khái niệm giai cấp công nhân*

- Quan niệm của chủ nghĩa Mác - Lênin về giai cấp công nhân

Khi nghiên cứu về sự ra đời của giai cấp công nhân C.Mác và Ph.Ăngghen chỉ rừ “Vấn đề là ở chỗ tìm hiểu xem giai cấp vô sản thực ra là gì, và phù hợp với tồn tại ấy của bản thân nó, giai cấp vô sản buộc phải làm gì về mặt lịch sử”<sup>14</sup>.

C.Mác và Ph.Ăngghen đã dùng nhiều thuật ngữ khác nhau để chỉ giai cấp có lợi ích đối lập trực tiếp với giai cấp tư sản trong xã hội tư bản; các ông gọi giai cấp đó là “giai cấp vô sản”, “giai cấp công nhân”, “giai cấp xã hội” chỉ dựa vào việc bán sức lao động của mình, lao động làm thuê ở thế kỷ XIX; “giai cấp vô sản hiện đại”, “giai cấp công nhân hiện đại”, “giai cấp công nhân đại công nghiệp”. C.Mác và Ph. Ăngghen dùng những thuật ngữ có nội dung hẹp chỉ các ngành nghề của công nhân như công nhân công xưởng, công nhân khoáng sản, công nhân nông nghiệp v.v. Mặc dù các thuật ngữ trên là những biểu hiện khác nhau về người lao động trong nhà máy, xí nghiệp tư bản; song chúng có một nghĩa chung để biểu thị giai cấp công nhân- con đẻ của nền đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa, đại biểu cho lực lượng sản xuất tiên tiến, tiêu biểu cho phương thức sản xuất hiện đại dựa trên sở hữu xã hội không có bóc lột, phù hợp với tiến trình phát triển tất yếu của lịch sử. Sự xuất hiện phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa trong lòng xã hội phong kiến dẫn tới hình thành một cơ cấu giai cấp xã hội mới bên cạnh giai cấp cũ đó là giai cấp tư sản và tầng lớp vô sản đầu tiên- tiền thân của giai cấp vô sản hiện đại. Giai cấp công nhân ra đời, phát triển cùng với sự phát triển của nền công nghiệp tư bản chủ nghĩa.

Tương ứng với mỗi giai đoạn phát triển, nền công nghiệp tư bản quy định bản chất và quan hệ của giai cấp công nhân với giai cấp tư sản.

Ở giai đoạn công trường thủ công tư bản chủ nghĩa. Đội ngũ công nhân đó hõnh thành nhưng chưa ổn định do tính chất lao động thủ công cá thể, ít nhiều công nhân vẫn còn có tư liệu sản xuất, họ còn có khả năng rời bỏ công

---

<sup>14</sup> C. Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, 2004, t.2, tr.56

trường thủ công để tiến hành sản xuất độc lập. Chính vì vậy, đội ngũ công nhân còn hạn chế về số lượng và chất lượng, quan hệ giữa công nhân và nhà tư sản lỏng lẻo. Điều này được C.Mác và Ph.Ăngghen nhận định “Trong công trường thủ công và trong nghề nghiệp thủ công, người công nhân sử dụng công cụ của mình, còn trong công xưởng thì người công nhân phải phục vụ máy móc”<sup>15</sup>. Nền sản xuất tư bản chủ nghĩa ngày càng phát triển với sự ra đời của công nghiệp cơ khí tư bản chủ nghĩa, năng suất lao động cao đó giống đũa quyết định và khẳng định sự chiến thắng hoàn toàn đối với chế độ phong kiến. Trong tác phẩm Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, khi đánh giá sứ mệnh lịch sử của giai cấp tư sản, C.Mác và Ph.Ăngghen chỉ rõ “Giai cấp tư sản, trong quá trình thống trị giai cấp chưa đầy một thế kỷ, đó tạo ra những lực lượng sản xuất nhiều hơn và đồ sộ hơn lực lượng sản xuất của tất cả các thế hệ trước kia gộp lại”<sup>16</sup>. Nền đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa một mặt “làm phá sản tất cả các tầng lớp dân cư”, làm họ mất hết tư liệu sản xuất, phải bán sức lao động cho nhà tư bản; mặt khác do sự phát triển của máy móc và phân công lao động, người công nhân mất hết tính độc lập và trở thành vật phụ thuộc vào máy móc. Nền đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa đó tạo ra giai cấp công nhân và nó không ngừng lớn mạnh- giai cấp công nhân hiện đại đó là giai cấp của những công nhân làm thuê vì mất hết tư liệu sản xuất của bản thân, buộc phải bán sức lao động của mình để sinh sống.

Ở giai đoạn công nghiệp hiện đại hiện nay, sự phát triển của công nghệ kỹ thuật cao trên toàn cầu, nhân loại đó đạt bước tiến trong tất cả các lĩnh vực của đời sống. Công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ gen, công nghệ năng lượng, công nghệ vật liệu mới v.v xuất hiện làm cho cơ cấu ngành nghề của giai cấp công nhân thay đổi lớn. Ngoài công nhân lao động trong nền

---

<sup>15</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, 2004, t.20, tr.388-389

<sup>16</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, 2004, t.4, tr.603

công nghiệp cơ khí, cũn xuất hiện cụng nhõn lao động trong các lĩnh vực trên, làm cho giai cấp công nhân không ngừng vận động, biến đổi cả về số lượng và chất lượng. Giai cấp công nhân ngày càng được trí thức hoá và trở thành lực lượng vô cùng quan trọng đối với sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa.

*Hai đặc trưng cơ bản của giai cấp công nhân.* Mặc dù trải qua các giai đoạn phát triển của công nghiệp tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân có những biến đổi và tên gọi rất khác nhau nhưng C.Mác và Ph.Ăngghen tập trung làm rõ hai thuộc tính của giai cấp công nhân:

1) Về phương thức lao động và phương thức sản xuất, giai cấp công nhân là những người lao động trực tiếp hay gián tiếp vận hành công cụ sản xuất có tính chất công nghiệp, ngày càng hiện đại và xã hội hoá cao. C.Mác và Ph.Ăngghen luôn nhấn mạnh đến người công nhân công xưởng, coi đó là bộ phận tiêu biểu cho giai cấp công nhân hiện đại. Trong Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, các ông chỉ rừ “Các giai cấp khác đều suy tàn và tiêu vong cùng với sự phát triển của đại công nghiệp, còn giai cấp vự sản là sản phẩm của bản thân nền đại công nghiệp”<sup>17</sup>; “công nhân là một phát minh của thời đại mới, giống như máy móc vậy (...) công nhân Anh là đứa con đầu lũng của nền cụng nghiệp hiện đại”<sup>18</sup>. Điều này cho thấy, giai cấp công nhân ra đời và phát triển cùng với nền sản xuất công nghiệp, họ là người trực tiếp điều hành và sử dụng công cụ lao động, là đại biểu của lực lượng sản xuất tiên tiến, hiện đại, lao động của họ là nguồn gốc tạo ra sự giàu có cho xã hội.

2) Về vị trí của giai cấp công nhân trong quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân là người không có tư liệu sản xuất, phải bán sức lao động cho nhà tư bản và bị nhà tư bản bóc lột giá trị thặng dư. “Giai cấp tư sản, tức là tư bản mà lớn lòn thì giai cấp vô sản, giai cấp công nhân hiện đại - tức

<sup>17</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, 2004, t.4, tr.610

<sup>18</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, 2004, t.12, tr.11

là giai cấp chỉ có thể sống với điều kiện kiếm được việc làm, nếu lao động của họ làm tăng thêm tư bản - cũng phát triển theo. Những công nhân ấy, buộc phải tự bán mình để kiếm ăn từng bữa một, là một hàng hoá tức là một món hàng đem bán như bất cứ món hàng nào khác, vì thế, họ phải chịu hết mọi sự may rủi của cạnh tranh, mọi sự lên xuống của thị trường như nhau”<sup>19</sup>. Giai cấp tư sản đó tước đoạt hết tư liệu sản xuất của người công nhân, biến giai cấp công nhân trở thành một món hàng hoá, vật phụ thuộc hoàn toàn vào máy móc của nhà tư bản.

Căn cứ vào hai thuộc tính trên, chúng ta có thể phân biệt giai cấp công nhân với những người không phải là giai cấp công nhân. Chúng ta có thể coi những người làm công ăn lương phục vụ trong những ngành khác như giáo dục, y tế, văn hoá dịch vụ (không liên quan trực tiếp đến sản xuất công nghiệp) là những người lao động nói chung, nhưng không thuộc về giai cấp công nhân. Những người lao động trong các ngành sản xuất công nghiệp, dịch vụ công nghiệp là công nhân). Ở các nước đó thực hiện thành công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa giành chính quyền, đang quá độ lên chủ nghĩa xã hội, giai cấp công nhân là những người làm chủ tư liệu sản xuất, là giai cấp cầm quyền, lãnh đạo cuộc đấu tranh cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới.

*Định nghĩa giai cấp công nhân.* Dựa trên hai tiêu chí cơ bản để phân biệt giai cấp công nhân với giai cấp của những người lao động khác trong xã hội tư bản chủ nghĩa, có nhiều định nghĩa khác nhau về giai cấp công nhân. Ph.Ăngghen định nghĩa “Giai cấp vô sản là một giai cấp xã hội hoàn toàn chỉ kiếm sống bằng việc bán sức lao động của mình, chứ không phải sống bằng lợi nhuận của bất cứ tư bản nào, đó là một giai cấp mà hạnh phúc và đau khổ, sống và chết, toàn bộ sự sống cùn của họ đều phụ thuộc vào số câu về lao động, tức là vào tình hình chuyển biến tốt hay xấu của công việc làm ăn, vào

---

<sup>19</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, 2004, t.4, tr.605

những biến động của cạnh tranh không gì ngăn cản nổi. Nói tóm lại giai cấp vô sản hay giai cấp những người vô sản là giai cấp lao động trong thế kỷ XIX”<sup>20</sup>.

*b. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân*

Để hiểu sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, trước hết cần tìm hiểu sứ mệnh lịch sử của một giai cấp nói chung. Trong mỗi thời kỳ chuyển biến cách mạng từ hõnh thời kinh tế-xã hội này sang hình thái kinh tế-xã hội khác cao hơn, luôn có một giai cấp đứng ở vị trí trung tâm, được trao nhiệm vụ lịch sử đóng vai trò lãnh đạo quá trình thực hiện quá trình chuyển biến đó. Giai cấp này có sứ mệnh lịch sử là thủ tiêu xã hội cũ, xây dựng xã hội mới phù hợp với tiến trình khách quan của lịch sử. Sứ mệnh lịch sử của một giai cấp là những nhiệm vụ được lịch sử trao cho giai cấp do địa vị kinh tế-xã hội của giai cấp đó quy định.

*Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.* Trong tiến trình vận động và phát triển của xã hội loài người từ khi xuất hiện giai cấp đến nay, luôn xuất hiện các cuộc đấu tranh giai cấp. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân khác về chất so với tất cả các cuộc cách mạng trước đó. Khi phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa biểu hiện những khiếm khuyết không thể khắc phục được, giai cấp công nhân có sứ mệnh lịch sử là thủ tiêu chủ nghĩa tư bản, từng bước xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản; giải phóng mình đồng thời giải phóng toàn xã hội thoát khỏi tình trạng áp bức, bóc lột. Ph.Ăngghen viết “thực hiện sự nghiệp giải phóng thế giới ấy, - đó là sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản hiện đại”<sup>21</sup>. V.I.Lênin đánh giá cao vai trò sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân do C.Mác và Ph.Ăngghen sáng lập và chỉ rõ “Điểm chủ

<sup>20</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, 2004, t.4, tr.456

<sup>21</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, 2004, t.20, tr.393

yếu trong học thuyết Mác là ở chỗ nó làm sáng tỏ vai trò lịch sử thế giới của giai cấp vô sản là người xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa”<sup>22</sup>.

Khác với sứ mệnh lịch sử của các giai cấp khác trong lịch sử, sứ mệnh lịch sử của giai cấp cộng nhõn là một quá trình đấu tranh khó khăn, lâu dài, và sáng tạo trải qua nhiều giai đoạn. 1) Giai cấp công nhõn phải lật đổ sự thống trị của giai cấp bóc lột, giành lấy chính quyền, tổ chức thành giai cấp thống trị. 2) Giai cấp công nhõn sử dụng chính quyền của mình tiến hành cải tạo xõ hội cũ xây dựng xã hội mới trên tất cả các lĩnh vực của đời sống. Để hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình, giai cấp công nhõn phải lãnh đạo nhõn dân lao động thực hiện những bước đi cụ thể, phù hợp với điều kiện khách quan của mỗi nước và cuộc đấu tranh chung diễn ra trên phạm vi toàn thế giới.

## ***2. Điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhõn***

### ***a. Địa vị kinh tế- xã hội của giai cấp công nhõn trong xã hội tư bản chủ nghĩa***

Giai cấp công nhõn là bộ phận quan trọng nhất, cách mạng nhất cấu thành lực lượng sản xuất trong phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa. Giai cấp này đại diện cho lực lượng sản xuất có trõnh độ xã hội hoá ngày càng cao; tiêu biểu cho phương thức sản xuất mới tiến bộ hơn phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, tiêu biểu cho xu thế phát triển tất yếu của xã hội loài người.

Giai cấp công nhõn đại diện cho phương thức sản xuất dựa trên chế độ sở hữu xã hội không có bóc lột, nên lợi ích của họ căn bản phù hợp với lợi ích của đông đảo quần chúng lao động bị bóc lột. Do đó giai cấp công nhõn có khả năng tập hợp, lãnh đạo quần chúng làm cách mạng lật đổ chế độ bóc lột xây dựng xã hội không có bóc lột- xã hội xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa.

### ***b. Những đặc điểm chính trị-xã hội của giai cấp công nhõn***

*Giai cấp công nhõn là giai cấp tiên tiến*

---

<sup>22</sup> V.I.Lênin: *Toàn tập*, 2005, t.23, tr.1



Giai cấp công nhân đại biểu cho lực lượng sản xuất ngày càng hiện đại; Giai cấp công nhân ngày càng phát triển cả về số lượng, chất lượng. v.v cùng với sự phát triển của nền đại công nghiệp tư bản. Cuộc đấu tranh chống áp bức bóc lột đã tôi luyện và cung cấp cho họ những tri thức xã hội -chính trị cần thiết cho một giai cấp tiên tiến.

*Giai cấp công nhân là giai cấp có tính thần cách mạng triệt để.*

Dưới chủ nghĩa tư bản, giai cấp công nhân bị tước đoạt hết tư liệu sản xuất, bị bóc lột nặng nề. Muốn giải phóng mình, giai cấp công nhân phải đứng dậy đấu tranh lật đổ chủ nghĩa tư bản. Để giải phóng mình, giai cấp công nhân phải xoá bỏ nguồn gốc bóc lột, tức là xoá bỏ chế độ tư bản. Do đó giai cấp công nhân không chỉ giải phóng mình mà còn giải phóng toàn thể nhân dân lao động.

*Giai cấp công nhân là giai cấp có ý thức tổ chức kỷ luật cao.*

Chính nền sản xuất xã hội hoá cao đã rèn luyện cho giai cấp công nhân ý thức tổ chức kỷ luật cao, thể hiện ở lao động đúng giờ, chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật của nhà máy, xí nghiệp v.v. Trong cuộc đấu tranh chống lại giai cấp tư sản thống trị có bộ máy đàn áp và những thủ đoạn thâm độc, giai cấp công nhân phải đoàn kết, tổ chức chặt chẽ và có kỷ luật cao.

*Giai cấp công nhân là giai cấp có bản chất quốc tế.*

Do địa vị kinh tế-xã hội của giai cấp công nhân trên toàn thế giới đều giống nhau và kẻ thù của giai cấp công nhân là lực lượng quốc tế. Vì vậy, muốn giành thắng lợi, giai cấp công nhân buộc phải đoàn kết và hợp tác quốc tế mới chiến thắng kẻ thù.

### **3. Vai trò của Đảng Cộng sản trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân**

Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là do địa vị kinh tế-xã hội quy định; nhưng để chuyển khả năng khách quan đó thành hiện thực, cần thông



qua nhân tố chủ quan. Nhân tố chủ quan đó là đảng cộng sản- trung thành với lợi ích của giai cấp công nhân, của dân tộc, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức là những yếu tố quy định đảm bảo cho giai cấp công nhân thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình. Đảng Cộng sản ra đời do yêu cầu khách quan của phong trào công nhân; là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác với phong trào công nhân.

*a. Tính tất yếu và quy luật hình thành chính đảng của giai cấp công nhân*

Đảng Cộng sản là đội tiên phong, là tổ chức chính trị cao nhất của giai cấp công nhân. Đảng Cộng sản bao gồm những phần tử tiên tiến nhất của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, đấu tranh một cách triệt để và trung thành vì lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động và của cả dân tộc. Đảng Cộng sản lấy chủ nghĩa Mác-Lênin là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động.

Ngay từ khi mới ra đời giai cấp công nhân đã tiến hành những cuộc đấu tranh chống áp bức bóc lột của giai cấp tư sản. Những cuộc đấu tranh ban đầu diễn ra lẻ tẻ với mục đích kinh tế như đập phá máy móc, đòi cải thiện điều kiện làm việc v.v

Sự phát triển của phong trào công nhân ngày càng mở rộng, phát triển từ thấp đến cao đòi hỏi phải có lý luận tiên tiến dẫn đường và tổ chức tiên phong lãnh đạo. Chủ nghĩa Mác ra đời đã đáp ứng được đòi hỏi của phong trào công nhân.

*b. Vai trò của Đảng Cộng sản trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân*

Lịch sử chứng minh rằng không một giai cấp nào giữ vai trò thống trị, lãnh đạo xã hội mà không thông qua chính đảng của mình.

Đối với giai cấp công nhân, trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình phải thành lập Đảng Cộng sản.

Đảng Cộng sản ra đời trở thành đội tiên phong, lãnh tụ chính trị, là bộ tham mưu chiến đấu của giai cấp công nhân; Đảng là biểu hiện tập trung lợi ích, nguyện vọng, phẩm chất, trí tuệ của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cũng như toàn dân tộc. Đảng Cộng sản đề ra đường lối, cương lĩnh, chiến lược cách mạng đúng đắn giúp cho phong trào công nhân chuyển từ đấu tranh tự phát sang đấu tranh tự giác.

Với vai trò trên, Đảng Cộng sản là nhân tố đầu tiên quyết định đến việc thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Song, giai cấp công nhân là cơ sở xã hội của Đảng Cộng sản, là nguồn gốc bổ sung lực lượng cho Đảng Cộng sản. Giai cấp công nhân kiểm nghiệm, bổ sung, hoàn thiện lý luận của Đảng Cộng sản.

## **II. CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**

### **1. Cách mạng xã hội chủ nghĩa và nguyên nhân của cách mạng xã hội chủ nghĩa**

#### *a. Khái niệm cách mạng xã hội chủ nghĩa*

Cách mạng xã hội là sự cải biến căn bản chế độ xã hội, là sự thay thế chế độ xã hội này bằng chế độ xã hội khác tiến bộ hơn, phù hợp với nhu cầu phát triển của lịch sử. Khác với tất cả các cuộc cách mạng khác, cách mạng xã hội chủ nghĩa là cuộc cách mạng cuối cùng trong lịch sử, lần đầu tiên giai cấp công nhân đứng lên tổ chức lãnh đạo cách mạng giải phóng mình và giải phóng toàn thể nhân dân lao động khỏi chế độ áp bức, bất công v.v. Cách mạng xã hội chủ nghĩa là cuộc cách mạng nhằm thay thế chế độ cũ nhất là chế độ tư bản chủ nghĩa, bằng chế độ xã hội chủ nghĩa, trong cuộc cách mạng đó, giai cấp công nhân là người lãnh đạo và cùng với quần chúng nhân dân lao động khác xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Theo nghĩa hẹp, cách mạng xã hội chủ nghĩa là cuộc cách mạng chính trị, kết thúc bằng việc giai cấp công nhân và nhân dân lao động giành được

chính quyền, thiết lập được nhà nước chuyên chính vô sản- nhà nước của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Theo nghĩa rộng, cách mạng xã hội chủ nghĩa là quá trình hoàn thiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, được tiến hành qua hai giai đoạn gồm giai đoạn giai cấp công nhân giành chính quyền, tổ chức thành giai cấp thống trị và giai đoạn giai cấp công nhân sử dụng chính quyền để cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

*b. Nguyên nhân của cách mạng xã hội chủ nghĩa*

*Nguyên nhân khách quan.* Cũng như mọi cuộc cách mạng xã hội khác đã diễn ra trong lịch sử, cách mạng xã hội chủ nghĩa là kết quả tất yếu của sự phát triển những mâu thuẫn trong lòng chủ nghĩa tư bản.

Dưới chủ nghĩa tư bản, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học kỹ thuật, lực lượng sản xuất đã đạt tới trình độ xã hội hoá ngày càng cao làm cho quan hệ sản xuất dựa trên chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất trở nên lạc hậu, lỗi thời. Mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất trong xã hội tư bản chủ nghĩa ngày càng gay gắt đến mức độ cần phải thay thế bằng quan hệ sản xuất mới phù hợp mở đường cho lực lượng sản xuất phát triển. “Từ chỗ là những hình thức phát triển của lực lượng sản xuất, những quan hệ ấy trở thành xiềng xích của các lực lượng sản xuất. Khi đó bắt đầu thời đại một cuộc cách mạng nền sản xuất tư bản chủ nghĩa lại đề ra sự phủ định bản thân nó với tính tất yếu của một quá trình tự nhiên”<sup>23</sup>.

Mâu thuẫn cơ bản giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất trong xã hội tư bản biểu hiện ra ngoài xã hội là mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân- đại biểu cho lực lượng sản xuất tiên tiến với giai cấp tư sản- đại diện cho quan hệ sản xuất lạc hậu, lỗi thời so với sự phát triển của lực lượng sản xuất. Mâu thuẫn cơ bản trong xã hội tư bản luôn vận động không ngừng tạo ra sự đối

---

<sup>23</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, 2004, t.23, tr.1059

kháng, mâu thuẫn gay gắt, quyết liệt không thể điều hoà được cần được giải quyết bằng cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

*Nguyên nhân chủ quan.* Cách mạng xã hội chủ nghĩa không diễn ra tự phát, mà là kết quả của quá trình đấu tranh lâu dài, gian khổ của giai cấp công nhân và nhân dân lao động chống lại sự thống trị của giai cấp tư sản dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

## **2. Mục tiêu, động lực và nội dung của cách mạng xã hội chủ nghĩa**

### *a. Mục tiêu của cách mạng xã hội chủ nghĩa*

Mục tiêu của các cuộc cách mạng nổ ra trước cách mạng xã hội chủ nghĩa là giành chính quyền về tay thiểu số giai cấp thống trị; thay thế hình thức bóc lột này bằng hình thức bóc lột khác cao hơn. Cách mạng dân chủ tư sản với khẩu hiệu tự do, bình đẳng, bác ái đó tập hợp được quần chúng nhân dân lao động trong cuộc đấu tranh lật đổ giai cấp quý tộc, phong kiến. Nhưng khi giai cấp tư sản giành được chính quyền thì mọi quyền tự do, bình đẳng, bác ái cho nhân dân lao động không được thực hiện.

Mục tiêu của cách mạng xã hội chủ nghĩa là giải phóng giai cấp bị áp bức, bóc lột, nô dịch; đồng thời giải phóng xã hội khỏi sự trì trệ để tiếp tục phát triển lên con đường tiến bộ, văn minh. Các nhà sáng lập ra chủ nghĩa xã hội khoa học đó dựa trên chủ nghĩa nhân đạo triệt để để đề ra mục tiêu của cách mạng xã hội chủ nghĩa. Mục tiêu đó không chỉ dừng lại ở trình độ lý luận, mà còn từng bước thực hiện giải phóng con người trên thực tiễn cải tạo toàn diện. Chỉ khi nào thực hiện thành công chủ nghĩa cộng sản thì con người được giải phóng hoàn toàn.

Cách mạng xã hội chủ nghĩa là một quá trình đấu tranh lâu dài, gian khổ, phức tạp và đầy sáng tạo trải qua nhiều giai đoạn. 1) Mục tiêu của giai đoạn thứ nhất là giai cấp công nhân đoàn kết với những người lao động khác tiến hành lật đổ chính quyền của giai cấp thống trị, giành chính quyền về tay

giai cấp công nhân và nhân dân lao động. 2) Mục tiêu của giai đoạn thứ hai là xoá bỏ chế độ người bóc lột người, xoá bỏ tình trạng dân tộc này áp bức dân tộc khác, xây dựng thành công chủ nghĩa cộng sản, đem lại cuộc sống no ấm cho toàn thể nhân loại.

*b. Động lực của cách mạng xã hội chủ nghĩa*

Cách mạng xã hội chủ nghĩa mang tính nhân dân, tính dân tộc sâu sắc. Mục tiêu của cách mạng xã hội chủ nghĩa giải phóng giai cấp công nhân và nhân dân lao động ra khỏi tình trạng áp bức bóc lột, đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân lao động nên động lực của cách mạng xã hội chủ nghĩa bao gồm giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức. “Tất cả những phong trào lịch sử, từ trước đến nay đều là do thiếu sót thực hiện, hoặc là mưu lợi ích cho thiểu số. Phong trào vô sản là phong trào độc lập của khối đại đa số, mưu lợi ích cho khối đại đa số”<sup>24</sup>.

*Giai cấp công nhân* là động lực chủ yếu, giữ vai trò tổ chức lãnh đạo cách mạng xã hội chủ nghĩa do địa vị kinh tế-xã hội và đặc điểm chính trị-xã hội của giai cấp công nhân trong xã hội tư bản chủ nghĩa quy định. Giai cấp công nhân ra đời gắn liền với sự ra đời và phát triển của nền đại công nghiệp, nền cụng nghiệp này ngày càng phát triển thì giai cấp công nhân ngày càng tăng lên cả về số lượng và chất lượng. Giai cấp công nhân luôn đại diện cho lực lượng sản xuất tiên tiến, hiện đại luôn vận động và biến đổi không ngừng, sự giàu có của chủ nghĩa tư bản chính là thành quả lao động của giai cấp công nhân. Giai cấp công nhân trong xã hội tư bản chủ nghĩa được tự do về thân thể nhưng không có tư liệu sản xuất, phải bán sức lao động cho nhà tư bản, bị bóc lột giá trị thặng dư nên có những đặc điểm là giai cấp có tinh thần cách mạng triệt để, có ý thức tổ chức kỷ luật cao và cú bản chất quốc tế. Giai cấp công nhân có hệ tư tưởng riêng tạo nên khả năng tổ chức lãnh đạo quần chúng nhân

<sup>24</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, 2004, t.4, tr.611

dân lao động tiến hành cách mạng thủ tiêu chủ nghĩa tư bản, từng bước xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Chính vì vậy, chỉ có giai cấp công nhân mới là giai cấp tổ chức, lãnh đạo cách mạng xã hội chủ nghĩa giành thắng lợi.

*Giai cấp nông dân* là giai cấp của những người lao động sản xuất vật chất trong nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp v.v trực tiếp sử dụng một tư liệu sản xuất cơ bản, đặc thù, gắn với thiên nhiên là đất, rừng, biển để sản xuất ra nông sản. Phương thức sản xuất của nông dân phân tán, kỹ thuật lạc hậu, năng suất lao động thấp, gặp nhiều rủi ro hơn so với sản xuất công nghiệp của giai cấp công nhân.

Giai cấp nông dân vừa là những người lao động sản xuất vật chất, vừa là người tư hữu nhỏ. Chính hai mặt này làm cho giai cấp công nhân gặp nhiều hạn chế, khắc phục được hai mặt này cần phải tiến hành công nghiệp hoá, hiện đại hoá lâu dài, cải biến trên nhiều lĩnh vực. Tuy nhiên, giai cấp nông dân có lợi ích cơ bản thống nhất với lợi ích của giai cấp công nhân. Ở các nước nông nghiệp, giai cấp nông dân chiếm số đông trong dân cư và trở thành lực lượng cách mạng to lớn trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Giai cấp nông dân không có hệ tư tưởng riêng, tư tưởng của họ phụ thuộc vào tư tưởng của giai cấp giữ địa vị thống trị trong xã hội. Do vậy, khi chưa giác ngộ cách mạng do giai cấp công nhân lãnh đạo thì nông dân dễ dao động về tư tưởng, ngộ nhận về chính trị, manh động trong các cuộc đấu tranh tự phát. Cơ cấu giai cấp công nhân không chặt chẽ cả về kinh tế, chính trị, tư tưởng, tổ chức. Bên cạnh đó, ở các nước nông nghiệp tập trung nhiều truyền thống lịch sử và bản sắc dân tộc. Những đặc điểm trên cho thấy, bản thân giai cấp nông dân không tự mình giải phóng khỏi chế độ tư hữu, áp bức bất công và cũng không thể giữ vai trò giai cấp lãnh đạo xã hội trong các cuộc đấu tranh giải phóng khỏi chế độ áp bức bất công. Trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, giai cấp công nhân chỉ có thể

giành được chính quyền khi liên minh được với giai cấp nông dân. Sau khi giành được chính quyền, tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội, giai cấp công nhân chỉ có thể hoàn thành nhiệm vụ cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới khi được giai cấp nông dân đi theo và ủng hộ. Mặc dù giai cấp nông nhân chiếm đa số trong thành phần dân cư ở các nông nghiệp, song do địa vị của giai cấp nông dân trong xã hội tư bản chủ nghĩa nên họ không giữ vai trò lãnh đạo cách mạng xã hội chủ nghĩa.

*Tầng lớp trí thức* là lực lượng quan trọng của cách mạng xã hội chủ nghĩa; là những người lao động trí óc phức tạp và sáng tạo, có trình độ học vấn đủ am hiểu và hoạt động chuyên sâu trong lĩnh vực lao động phức tạp của mớnh. Trí thức có cách thức lao động đặc thù, chủ yếu là lao động trí tuệ cá nhân trong các lĩnh vực nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng trên các lĩnh vực tự nhiên, xã hội, nhân văn, nghệ thuật, quản lý v.v. Họ có những cống hiến quan trọng thúc đẩy sản xuất vật chất phát triển, sáng tạo và trang bị tri thức khoa học, văn hoá xã hội, nâng cao dân trí cho mỗi chế độ xã hội nhất định.

Trong các chế độ tư hữu, bóc lột, đại đa số trí thức là những người lao động bị áp bức bóc lột. Vì thế, trí thức gắn bó với nhân dân, với dân tộc, luôn đấu tranh cho một xã hội hoà bình, dân chủ, bình đẳng, tiến bộ. Trí thức không có hệ tư tưởng riêng mà phụ thuộc vào tư tưởng của giai cấp thống trị. Mặc dù vậy, trí thức vẫn có vai trò quan trọng giúp giai cấp thống trị khái quát lý luận để hõnh thành hệ tư tưởng; có vai trò quan trọng trong việc nâng cao dân trí, tuyên truyền, giác ngộ chủ nghĩa M,c- L<sup>a</sup>nin cho quần chúng nhân dân lao động. Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, trong sự phát triển của nền kinh tế tri thức, trí thức có vai trò quan trọng trong nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, phát triển nhân tài cho đất nước, chăm sóc sức khoẻ cộng đồng. Giống như nông dân, trí thức cũng không thể tự giải phóng mình khỏi các chế



độ tư hữu, bóc lột, không trở thành lực lượng lãnh đạo cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

*c. Nội dung của c, ch m'ng x· hội chủ nghĩa*

C, ch m'ng x· hội chủ nghĩa là cuộc c, ch mạng toàn diện, diễn ra trong tất cả c, c lĩnh vực của đời sống x· hội mà chủ yếu là trong c, c lĩnh vực chÝnh trị, kinh tế, văn ho, , tư tưởng v.v.

- C, ch m'ng x· hội chủ nghĩa trªn lĩnh vực chÝnh trị. Cách mạng xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực chính trị trước hết giai cấp công nhân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản tiến hành lật đổ sự thống trị của giai cấp bóc lột, giành chính quyền, thiết lập nhà nước của giai cấp công nhân và nhân dân lao động; tạo tiền đề và điều kiện đưa quần chúng nhân dân lao động từ địa vị nô lệ, làm thuê, bị bóc lột lên địa vị làm chủ xã hội, tạo cho họ năng lực xây dựng xã hội mới tự giác, tích cực. Xoá bỏ tàn tích của nhà nước cũ- nhà nước tư bản chủ nghĩa, từng bước xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa; nhân dân lao động được tham gia vào công việc của nhà nước. Để thực hiện thành công cách mạng chính trị, giai cấp công nhân lãnh đạo nhân dân lao động khắc phục dần những hậu quả kìm hãm khả năng sáng tạo của nhân dân lao động; nâng cao trình độ dân trí, trình độ nhận thức của nhân dân về đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; có cơ chế và chính sách phù hợp để phát huy vai trò của nhân dân trong quá trình cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới.

*- Cách mạng xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực kinh tế.*

Khác với các cuộc cách mạng khác, cách mạng xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực kinh tế nhằm thay đổi vị trí, vai trò của người lao động đối với tư liệu sản xuất bằng cách xoá bỏ chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất; thiết lập chế độ sở hữu xã hội chủ nghĩa trong những hình thức thích

hợp, gắn người lao động với tư liệu sản xuất, thay đổi điều kiện sống và điều kiện làm việc của nhân dân lao động.

Phát triển lực lượng sản xuất, đưa tiến bộ khoa học công nghệ hiện đại vào sản xuất nhằm tăng năng suất lao động, cải thiện đời sống nhân dân lao động, khuyến khích khả năng sáng tạo của người lao động. Thực hiện nguyên tắc phân phối theo lao động đảm bảo công bằng xã hội, năng suất lao động, hiệu quả công tác là thước đo đánh giá sự đóng góp của mỗi người cho xã hội. Nguyên tắc phân phối theo lao động đảm bảo khuyến khích người lao động có ý thức tích cực nâng cao lập trường giai cấp, tinh thần yêu nước, cống hiến sức lực, tài năng vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực kinh tế nhằm xây dựng chế độ công hữu về tư liệu sản xuất, thiết lập sở hữu công cộng về tư liệu sản xuất là một quá trình lâu dài, phải được điều chỉnh và kiểm nghiệm trong thực tiễn một cách chu đáo và sâu sắc. Cách mạng xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực kinh tế có vai trò quyết định tới sự thành bại của cách mạng xã hội chủ nghĩa, thành quả của cách mạng kinh tế góp phần tạo nên sự ổn định về chính trị và cơ sở, nền tảng của sự phát triển văn hoá, tinh thần của xã hội.

*Cách mạng xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực văn hoá, tư tưởng.*

Cách mạng xã hội chủ nghĩa nhằm giải phóng nhân dân lao động về mặt tinh thần xã hội, dưới chủ nghĩa xã hội giai cấp công nhân và nhân dân lao động không chỉ làm chủ tư liệu sản xuất mà còn sáng tạo, làm phong phú thêm các giá trị văn hoá tinh thần của xã hội. Cách mạng xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực văn hoá, tinh thần nhằm kế thừa, chọn lọc, nâng cao các giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc, tiếp thu các giá trị văn hoá tiên tiến của thời đại. Đồng thời cách mạng xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực này còn trang bị cho người học thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cộng sản chủ nghĩa, hình thành nên con

người mới xã hội chủ nghĩa với những phẩm chất mới theo yêu cầu của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Ba nội dung trên có mối liên hệ biện chứng với nhau, trong đó cách mạng chính trị là tiền đề, cách mạng kinh tế là yếu tố quyết định nhất, cách mạng trên lĩnh vực văn hoá tư tưởng là then chốt. Do vậy, muốn hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình giai cấp công nhân phải thực hiện đồng bộ cả ba nội dung trên, không nên xem nhẹ hoặc quá đề cao một trong ba nội dung dẫn đến sai lầm, thất bại.

*d. Lý luận cách mạng không ngừng của chủ nghĩa Mác- Lênin*

- Quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen cách mạng như một quá trình gồm hai giai đoạn; nhưng phát triển liên tục, thông qua việc hoàn thành mục tiêu của giai đoạn thứ nhất rồi tiến tới mục tiêu cuối cùng: cách mạng dân chủ tư sản và cách mạng xã hội chủ nghĩa.

V.I.Lênin trong điều kiện mới- giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, đã khẳng định cách mạng giai đoạn này là Cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới.

- Việt Nam đã vận dụng sáng tạo lý luận cách mạng không ngừng của chủ nghĩa Mác- Lênin vào thực tiễn của mình. Đã tiến hành thắng lợi cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân chuyển cuộc cách mạng đổ lên cách mạng xã hội chủ nghĩa...

### **3. Liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân trong cách mạng xã hội chủ nghĩa**

*a. Tính tất yếu và cơ sở khách quan của liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân*

Liên minh công nông là vấn đề chiến lược của cách mạng xã hội chủ nghĩa, có ý nghĩa quyết định tới sự thành bại toàn bộ tiến trình cách mạng của giai cấp công nhân. Khi nghiên cứu về cách mạng xã hội chủ nghĩa, C.Mác, Ph.Ăngghen và V.I. Lênin đặc biệt quan tâm và nhấn mạnh vai trò quan trọng

của khối liên minh này đối với sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. C.Mác và Ph.Ăngghen tổng kết phong trào thực tiễn của giai cấp công nhân và đưa ra kết luận, nhiều cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân đó bị thất bại, tổn thất, chủ yếu là vì không tổ chức liên minh với “người bạn đồng minh tự nhiên” của mình là nông dân; cuộc cách mạng vô sản đó trở thành những “bài đơn ca ai điều”. Chủ nghĩa tư bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, V.I.Lênin phát triển quan điểm này của các nhà kinh điển vào cách mạng Tháng Mười (Nga) 1917, “Chuyên chính vô sản là một hình thức đặc biệt của liên minh giai cấp giữa giai cấp vô sản, đội tiên phong của những người lao động, với đông đảo những tầng lớp lao động không phải vô sản (tiểu tư sản, tiểu chủ, nông dân, trí thức)<sup>25</sup>. Có thể khẳng định liên minh công nông vừa là quy luật, vừa là đũa hời khỏch quan của sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa.

*Cơ sở khách quan của liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân.* 1) Liên minh công nông là nhu cầu nội tại của cách mạng xã hội chủ nghĩa tạo nên động lực cách mạng, đảm bảo vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân, là điều kiện quyết định thắng lợi trong đấu tranh giành chính quyền và công cuộc cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới. 2) Liên minh công nông xuất phát từ mối liên hệ tự nhiên gắn bó và sự thống nhất lợi ích cơ bản của các giai cấp, tầng lớp vì họ đều là những người lao động bị áp bức, cùng thực hiện mục tiêu, nguyện vọng muốn giải phóng khỏi áp bức, bóc lột, bất công. 3) Liên minh công nông là do sự gắn bó thống nhất giữa sản xuất vật chất với khoa học kỹ thuật trong điều kiện của cuộc cách mạng khoa học-công nghệ hiện đại, công nhân, nông dân dần được trí thức hoá.

*b. Nội dung và nguyên tắc cơ bản của liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân*

*Nội dung của liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân.*

---

<sup>25</sup> V.I.Lênin: *Toàn tập*, 2005, t.38, tr.452

Liên minh công nông nhằm giải quyết nhu cầu, lợi ích chính trị cơ bản của công nhân, nông dân và của cả dân tộc là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Liên minh công nông nhằm củng cố và tăng cường nhà nước xã hội chủ nghĩa, thực hiện quyền và lợi ích của nhân dân lao động. Liên minh công nông là cơ sở vững chắc cho khối đại đoàn kết dân tộc, tạo nên sức mạnh để vượt qua khó khăn thử thách, đập tan mọi âm mưu chống phá của kẻ thù về công cuộc xây dựng và bảo vệ chủ nghĩa xã hội. Nguyên tắc của liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân là giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng trên lập trường của giai cấp công nhân. Một số giải pháp hiện thực hóa nguyên tắc trên để tăng cường liên minh công nông.

1) Liên minh về chính trị. Phát triển kinh tế, thực hiện tốt công tác xoá đói, giảm nghèo, tạo cơ sở để nhân dân quan tâm đến chính trị. Đẩy mạnh giáo dục, nâng cao dân trí, nâng cao trình độ nhận thức về chính trị của nhân dân. Phát huy dân chủ, tạo điều kiện thuận lợi nhất để nhân dân được tham gia vào công việc của nhà nước, khắc phục sự bùng nổ thông tin. Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh tới cán bộ, đảng viên và mọi giai cấp, tầng lớp nhân dân lao động, tạo cho họ lập trường tư tưởng chính trị đúng đắn, vững vàng.

2) Liên minh về kinh tế. Liên minh công nông trên lĩnh vực kinh tế nhằm thoả mãn nhu cầu của mỗi giai cấp, khơi dậy và phát huy nội lực, sức mạnh của giai cấp công nhân, nông dân quá trình sản xuất lưu thông, trao đổi hàng hoá, góp phần thúc đẩy xã hội phát triển. Liên minh kinh tế được thể hiện qua mối quan hệ kinh tế giữa công nghiệp, nông nghiệp, với nông dân và công nhân; giữa chính sách của nhà nước điều tiết mối liên hệ giữa công nhân, nông dân tạo động lực khai thác và phát huy sức mạnh của mỗi giai cấp trong xã hội. Nguyên tắc của liên minh cộng nòng trên lĩnh vực kinh tế cần giải quyết hài hoà mối quan hệ lợi ích giữa các giai cấp. Giải pháp tăng cường liên minh